|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS TRẦN CAO VÂN** | **MA TRẬN, ĐẶC TẢ, ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II****NĂM HỌC 2023 – 2024****Môn: Giáo dục công dân 7** |

1. **MA TRẬN ĐỀ:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chủ đề** | **Nội dung** | **Mức độ nhận thức** | **Tổng** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** | **Tỉ lệ** | **Tổng điểm** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |  |
| 1 | **Giáo dục kĩ năng sống** | **Phòng, chống bạo lực học đường** | 3câu(1đ) | ½ câu(1đ) | 2 câu(0.66) | ½ câu(1đ) |  |  |  |  | 5TN, 1TL |  | **3.66đ** |
| 2 | **Giáo dục kinh tế** | **Quản lí tiền** | 3câu(1đ) |  | 2 câu(0.66) |  |  |  |  |  | 5TN |  | **1.66đ** |
| 3 | **Giáo dục pháp luật** | **Phòng, chống tệ nạn xã hội** | 3 câu(1đ) |  | 2 câu(0.66) |  |  | 1/2Câu (2đ) |  | 1/2Câu (1.0đ) | 5TN1TL | 1 câu | **4.66đ** |
| ***Tổng*** | 9 | 1/2 | 6 | 1/2 |  | 1/2 |  | 1/2 | 12 | 2 | 10 điểm |
| **Điểm** | 4 | 3 | 10% | 10% | 50% | 50% |
| **Tỉ lệ chung** | 50% | 50% | 100% |

***1.2. Bản đặc tả đề kiểm tra cuối học kì II lớp 7***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Mạch nội dung** | **Chủ đề** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ đánh giá** |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Giáo dục kĩ năng sống** |  **Phòng, chống bạo lực học đường** | **Nhận biết** :- Nêu được các biểu hiện của bạo lực học đường.- Nêu được một số quy định cơ bản của pháp luật liên quan đến phòng, chống bạo lực học đường.**Thông hiểu:**- Giải thích được nguyên nhân và tác hại của bạo lực học đường.- Trình bày được các cách ứng phó trước, trong và sau khi bị bạo lực học đường.**Vận dụng**:- Tham gia các hoạt động tuyên truyền phòng, chống bạo lực học đường do nhà trường, địa phương tổ chức.- Phê phán, đấu tranh với những hành vi bạo lực học đường**Vận dụng cao**:Sống tự chủ, không để bị lôi kéo tham gia bạo lực học đường. | 3 TN, ½ TL | 2TN, ½ TL |  |  |
| **2** | **Giáo dục kinh tế** | **Quản lí tiền** | **Nhận biết:** - Nêu được ý nghĩa của việc quản lí tiền hiệu quả.**Thông hiểu**Trình bày được một số nguyên tắc quản lí tiền có hiệu quả.**Vận dụng:** Bước đầu biết quản lí tiền và tạo nguồn thu nhập của cá nhân.- Bước đầu biết quản lí tiền của bản thân.- Bước đầu biết tạo nguồn thu nhập của cá nhân. | 3 TN | 2TN |  |  |
| **3** | **Giáo dục pháp luật** | **Phòng, chống tệ nạn xã hội** | **Nhận biết**:- Nêu được khái niệm tệ nạn xã hội và các loại tệ nạn xã hội phổ biến.- Nêu được một số quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội.**Thông hiểu**:- Giải thích được nguyên nhân dẫn đến tệ nạn xã hội.- Giải thích được hậu quả của tệ nạn xã hội đối với bản thân, gia đình và xã hội.**Vận dụng**:- Tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội do nhà trường, địa phương tổ chức.- Phê phán, đấu tranh với các tệ nạn xã hội.- Tuyên truyền, vận động mọi người tham gia các hoạt động phòng, chống tệ nạn xã hội.**Vận dụng cao**:Thực hiện tốt các quy định của pháp luật về phòng, chống tệ nạn xã hội. | 3TN | 2TN  | ½ TL | ½ TL |
| **Tổng** |  | **9 TN, ½ TL** | **3 TN;1/2 TL** | **1/2 TL** | **1/2 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** |  | ***40*** | ***30*** | ***20*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** |  | **70%** | **30%** |

##

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Họ và tên:** …………...……**Lớp:** ……. | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II****Môn: GDCD 7****Thời gian: 45 phút** *(không kể thời gian phát đề)* | **Điểm** |

**Phần I - Trắc nghiệm khách quan (5 điểm)**

**Câu 1.** Một trong những biểu hiện của bạo lực học đường là?

A. đánh đập. B. quan tâm. C. sẻ chia. D. cảm thông.

**Câu 2.** Việc phòng, chống bạo lực học đường được quy định trong văn bản pháp luật nào dưới đây?

A. Bộ Luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

B. Bộ Luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

C. Bộ Luật Lao động năm 2020.

D. Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

**Câu 3.** Biết cách quản lí tiền giúp chúng ta chủ động:

A. trong lao động.

B. làm những gì mình thích.

C. trong cuộc sống và có nhiều cơ hội phát triển.

D. tìm kiếm việc làm.

**Câu 4**. Đâu **không** phải là ý nghĩa của việc quản lí tiền hiệu quả?

A. Giúp con người có một cơ thể khỏe mạnh.

B. Chủ động tiền bạc để thực hiện các dự định tương lai.

C. Đề phòng trường hợp bất trắc xảy ra.

D. Có thể giúp đỡ người khác khi gặp khó khăn.

**Câu 5.** Những hiện tượng có tính tiêu cực, biểu hiện thông qua hành vi sai lệch chuẩn mực xã hội, vi phạm đạo đức và pháp luật, gây hậu quả nghiêm trọng về mọi mặt đối với đời sống xã hội được gọi là**:**

A. tệ nạn xã hội. B. vi phạm đạo đức.

C. vi phạm quy chế. D. vi phạm pháp luật.

**Câu 6.** Những tệ nạn xã hội nào sau đây được coi là con đường ngắn nhất làm lây lan HIV/AIDS?

A. Cờ bạc, mê tín dị đoan. B. Rượu chè, ma túy.

C. Thuốc lá, mại dâm. D. Ma túy và mại dâm.

 **Câu 7**: Nhân vật nào dưới đây đã thể hiện đúng trách nhiệm của mình trong việc phòng, chống tệ nạn xã hội?

A. Bà N dùng bánh kẹo để dụ dỗ trẻ em vận chuyển ma túy hộ mình.

B. H kiên quyết từ chối khi được các bạn cùng lớp rủ đi xem bói.

C. Bạn L rủ các bạn trong lớp cùng chơi cá cược bóng đá.

D. Bạn S rủ các bạn cùng lớp chơi đánh bài ăn tiền.

**Câu 8.** Em ***không*** tán thành với ý kiến nào dưới đây?

A. Tệ nạn xã hội gây ra những hậu quả tiêu cực trên nhiều mặt đời sống xã hội.

B. Tích cực học tập, lao động tập thể sẽ giúp chúng ta tránh xa được tệ nạn xã hội.

C. Trẻ em mắc tệ nạn xã hội sẽ ảnh hưởng không tốt đến tương lai của bản thân.

D. Ma túy và mại dâm không phải là con đường lây nhiễm căn bệnh HIV/AIDS.

**Câu 9.**Câu tục ngữ nào dưới đây phản ánh về tệ nạn xã hội mê tín dị đoan?

A. Cờ bạc là bác thằng bần. B. Rượu cổ be, chè đáy ấm.

C. Bói ra ma quét nhà ra rác. D. Ăn cắp quen tay/ Ngủ ngày quen mắt.

**Câu 10.** Nội dung nào dưới đây ***không*** phải là ý nghĩa của việc quản lí tiền hiệu quả?

A. Đầu tư cho tương lai. B. Rèn luyện tiết kiệm.

C. Dự phòng cho trường hợp khó khăn. D. Nâng cao thu nhập hàng tháng.

**Câu 11.** Nguyên nhân khách quan nào góp phần gây ra bạo lực học đường?

A. Sự phát triển của tâm lí lứa tuổi. B. Bản thân thiếu hụt kĩ năng sống.

C. Sự háo thắng của bản thân. D. Thiếu sự quan tâm của gia đình.

**Câu 12.** Biểu hiện nào sau đây thể hiện bạo lực học đường?

A. Mượn đồ dùng học tập của bạn nhưng quên trả.

B. Véo tai, giật tóc bạn khi không hài lòng.

C. Nhắn tin, gọi điện mượn tiền của người khác.

D. Rủ rê, lôi kéo bạn trốn tiết.

**Câu 13.** Nguyên nhân **chính** dẫn đến tệ nạn xã hội là do:

A. hoàn cảnh gia đình. B. tác động của bạn bè xấu.

C. ảnh hưởng của mạng xã hội. D. ý thức làm chủ bản thân của mỗi người.

**Câu 14. Để tạo ra nguồn thu nhập, học sinh có thể thực hiện những hoạt động nào dưới đây?**

A. Thu gom phế liệu. B. Nghỉ học để đi làm kiếm tiền.

C. Làm tài xế xe ôm công nghệ. D. Tham gia buôn bán hàng cấm.

**Câu 15. Quản lí tiền hiệu quả là:**

A. biết chi tiêu tiền một cách hợp lí. B. chi tiền vào việc mua sắm xa xỉ.

C. có tiền không dám tiêu xài vào việc cần thiết. D. tiêu hết số tiền mà mình đang có.

**Phần II - Tự luận** (5.0 điểm)

**Câu 1 (3.0 điểm)**. Cho tình huống: *trường của C tổ chức tuyên truyền phòng, chống ma tuý cho mọi người. Tuy nhiên, C lại cho rằng việc tuyên truyền phòng, chống ma tuý là trách nhiệm của người lớn, học sinh không cần tham gia.*

Vận dụng kiến thức đã học ở Bài 9 - Phòng, chống tệ nạn xã hội, em hãy cho biết:

a/ Em có đồng tình với suy nghĩ của C không? Vì sao?

b/ Nếu là bạn của C, em sẽ làm thể nào để giúp C hiểu được trách nhiệm của mình trong phòng, chống tệ nạn xã hội?

**Câu 2 (2 điểm)**

a/ Bạo lực học đường là gì?

b/ Em hãy cho một ví dụ về bạo lực học đường? (Em có thể phân tích ví dụ đó)

.............Hết............

**ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

**Phần I- Trắc nghiệm khách quan** (5,0 điểm)

**1.** Các câu trắc nghiệm nhiều lựa chọn ( 3,0 điểm – mỗi lựa chọn đúng cho 0,25 điểm)

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu 1 | Câu 2 | Câu 3 | Câu 4 | Câu 5 | Câu 6 | Câu 7 | Câu 8 |
| **A** | **A** | **C** | **A** | **A** | **D** | **B** | **D** |
| Câu 9 | Câu 10 | Câu 11 | Câu 12 | Câu 13 | Câu 14 | Câu 15 |  |
| **C** | **D** | **D** | **B** | **D** | **A** | **A** |  |

**Phần I- Tự luận** (7,0 điểm)

**Câu 1** (3.0 điểm)

|  |  |
| --- | --- |
| **Yêu cầu** | **Điểm** |
|  |  |
| a. Nêu được quan điểm của bản thân về suy nghĩa của C:- Không đồng tình với suy nghĩ của C. Giải thích được lí do không đồng tình với suy nghĩa của C.- Vì phòng, chống tệ nạn xã hội là trách nhiệm của tất cả mọi người bao gồm cả người lớn và trẻ em.- HS càng nêu cao ý thức tự giác, chủ động,bản lĩnh trước cám dỗ và tích cực tuyên truyền trong việc phòng chống tệ nạn xã hội | 0.5 điểm 0.75 điểm0.75 điểm |
| b. Đưa ra lời khuyên với C:- Giải thích với C biết rằng học sinh là lứa tuổi dễ sa ngã vào các tệ nạn xã hội nhất bởi vì thường do thiếu hiểu biết, tâm sinh lí chưa ổn định.- Học sinh rất cần tham gia các buổi ngoại khóa để hiểu rõ hơn về tệ nạn xã hội và cách phòng tránh, để không mắc tệ nạn xã hội và góp phần ngăn cản những hành vi có ý định vi phạm pháp luật. | 0.5 điểm0.5 điểm |

 **Câu 2 (2 điểm)**

|  |  |
| --- | --- |
| a. Bạo lực học đường là gì? + Bạo lực học đường là hành vi hành hạ, ngược đãi, đánh đập; xâm hại thân thể, sức khoẻ; lăng mạ, xúc phạm danh dự, nhân phẩm; cô lập, xua đuổi và các hành vi cố ý gây tổn hại về thể chất, tinh thần của người học xảy ra trong cơ sở giáo dục.+ Các em cho ví dụ theo kiến thức đã học và phân tích đúng | 1đ1đ |

**Duyệt của trường Người ra đề**

 ****

 **Lưu Thị Bích Hoàng**